

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 129 /2022/HS-ST
Ngày 16 /6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Trọng Thịnh.*

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Bằng, Bà Nguyễn Thị Mai
Hương

- Thư ký phiên tòa; Bà Hạp Thị Thu Thủy

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thế Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 16/ 6/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc
Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2022/TLST-HS
ngày 13/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2022/QĐXXST-HS
ngày 06/ 6/2022 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Ng H, sinh năm 1983, tại huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam

ĐKHTT: thôn Bồng Lai, xã Lai Hạ, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Tự do – Trình độ văn hoá: lớp 12/12.

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Thế Hường, sinh năm 1955

Con bà: Trần Thị Tâm, sinh năm 1958

Vợ: Vũ Thị Mây, sinh năm 1987.

Con: có 02 con lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không

Hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Minh, sinh năm 1986

HKTT; khu Tiên Xá, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc
Ninh.

Anh Nguyễn Kim Chiến, sinh năm 1984

HKTT; khu Tiên Xá, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc
Ninh.(có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp cho chị Minh là anh Nguyễn Văn Đông, sinh
năm 1982.

HKTT; khu Sơn Trung, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (anh Đông được ông Trá, bà Sáu, anh Chiến, bà Thủy ủy quyền) (có mặt tại phiên tòa). Theo văn bản ủy quyền ngày 02/4/2021 Người được anh Chiến ủy quyền là anh Nguyễn Văn Đông, sinh năm 1982

HKTT; khu Sơn Trung, phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa). Theo văn bản ủy quyền ngày 02/4/2021

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Kim Trá, sinh năm 1963

HKTT; khu Tiên Xá, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh bắc Ninh. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07 tháng 3 năm 2021 tại ngã tư giao nhau giữa đường Nguyễn Cao và Lý Nhân Tông thuộc địa phận phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô BKS 99A-329.77 do bị cáo Nguyễn Ng H điều khiển trên đường Nguyễn Cao theo hướng từ đường Nguyễn Trãi đi đường Hoàng Hoa Thám với xe mô tô BKS 99H7-9046 do Nguyễn Kim Chiến điều khiển chở vợ ngồi sau là chị Nguyễn Thị Minh trên đường Lý Nhân Tông theo hướng từ đường Lê Thái Tổ đi đường Nguyễn Văn Cừ.

Hậu quả: Chị Minh bị thương được đưa đi cấp cứu, sau đó tử vong, anh Chiến được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức từ ngày 07/3/2021 đến ngày 07/4/2021 thì ra viện, hai phương tiện bị hư hỏng.

Khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn tại ngã tư giao nhau có đặt biển báo số W 105a. Đường Nguyễn Cao là đường hai chiều mặt đường rộng 10,5m; đường Lý Nhân Tông là đường hai chiều mặt đường rộng 7m. Tại ngã tư không có hệ thống tín hiệu đèn giao thông.

Lấy mép đường bên phải đường Nguyễn Cao hướng từ đường Nguyễn Trãi đến Hoàng Hoa Thám làm chuẩn. Chọn mép đường bên trái đường Lý Nhân Tông (trong ngã tư) hướng từ Lê Thái Tổ đến Nguyễn Văn Cừ làm điểm mốc.

Xe mô tô BKS 99H7 9046 đỗ ngã bên trái đầu xe vành bánh trước nằm trên vỉa hè, đuôi xe quay hướng lòng đường Nguyễn Cao, đo trực trước xe trùng với mép đường làm chuẩn, trục sau xe cách mép chuẩn 0,5m. Xe ô tô BKS 99A-329.77 đỗ trên đường Nguyễn Cao đầu xe quay hướng đường Hoàng Hoa Thám, đuôi xe quay hướng đường Nguyễn Trãi. Đo trực trước bên phải xe cách mép chuẩn 1,0m; trục sau bên phải cách mép chuẩn 1,3m. Khoảng cách từ trục trước bên phải xe ô tô đến trục sau xe mô tô là 9,6m. Dấu vết (1) vết dầu loang trên diện (0,7 x 0,1)m, đo từ tâm vết cách mép chuẩn 3,6m, cách mép điểm mốc 3,8m. Dấu vết (2) vết cày xước kích thước (19,1 x 0,4)m, vết này không liên tục, đo điểm đầu vết cách mép chuẩn 3,1m, cách mép mốc 0,6m, vết này xiên chéo điểm cuối vết kết thúc tại đầu bàn đạp chân bên phải xe mô tô BKS 99H7 – 9046 và trục sau bên trái xe, chiều hướng vết từ đường Nguyễn Trãi đến đường Hoàng Hoa Thám. Dấu vết (3) trên vỉa hè hỗn hợp màu nâu đỏ và cát xây trên diện (0,4 x 0,3)m, đo từ tâm vết cách mép chuẩn 0,4m, cách trục trước bên phải xe mô tô là 0,4m. Trước đầu xe ô tô trên mặt đường phát hiện mảnh nhựa vỡ rải rác.

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 99A-329.77 xác định:

Mặt kính lái có dấu vết lõm, vỡ, rạn, kích thước (44 x 47)cm, tâm lõm vỡ tại daauss vết này cách mép trái kính lái 50cm, cách mép dưới 23 cm. Từ đầu vết lõm này bề mặt kính lan ra xung quanh có kích thước (110 x 85)cm, bề mặt dấu vết lõm có nhiều sợi màu đen.

Nắp capo có dấu vết dòn đẩy sang phải. Cạnh dưới nắp capo cách cạnh thành xe 07cm. Mép cạnh trước bên phải nắp capo có dấu vết cong, lõm xuống dưới về sau kích thước (36 x 7)cm, dấu vết này cách mặt đỡ xe 84cm.

Mặt đèn pha bên trái có dấu vết vỡ mất mảnh, kích thước (38 x 20) cm, đèn pha này dòn đẩy về sau.

Mặt cản trước ở giữa và nửa bên trái có dấu vết trượt, xước, vỡ, rách không liên tục, kích thước (90 x 45)cm, Xem xét cụ thể trên diện dấu vết này thấy có các dấu vết: Dấu vết (1): Dấu vết trượt kích thước (06 x 03)cm, bề mặt bám chất màu đen, dấu vết nằm chéo, cách mặt ngoài thành xe bên trái 45cm, cách mặt đỡ xe 52cm, điểm cao nhất của dấu vết cách mặt đỡ xe 56cm. Dấu vết cách lỗ móc kéo đầu xe 3,5cm lên trên về bên phải. Dấu vết (2): Dấu vết trượt xước kích thước (10,5 x 3,5)cm chiều từ trước về sau, bề mặt dấu vết bám dính chất màu nâu vàng. Vị trí dấu vết tại mặt phía dưới của cản trước cách mặt ngoài thành xe bên trái 33cm, cách mặt đỡ xe 24cm, cách dưới dấu vết (1) 31cm. Dấu vết (3): Dấu vết nứt vỡ kích thước (12 x 04)cm. Vị trí dấu vết ở phía trên bên phải dấu

vết (2) kéo dài xuống mặt dưới cản trước, cách mặt đỡ xe 23cm, điểm cao nhất cách mặt đỡ xe 30,5cm. Dấu vết (4): Dấu vết trượt kích thước (04 x 03)cm, bề mặt bám chất màu đen, cách mặt đỡ xe 26cm. Điểm cao nhất cách mặt đỡ xe 28cm. Vị trí dấu vết tại mặt trước trên phần dưới của cản trước cách dấu vết (2) 9cm về bên phải, cách dưới dấu vết (1) 24cm, cách mặt ngoài thành xe bên trái 45cm. Dấu vết (5): Dấu vết trượt, lõm, xước không liên tục kích thước (5 x 2,1)cm, bề mặt bám chất màu đen. Vị trí dấu vết tại phần dưới và một phần mặt trước của cản trước cách dấu vết (4) là 1,5cm, cách mặt đỡ xe 23cm. Dấu vết (6): Dấu vết trượt, xước, tróc sơn kích thước (3,5 x 02)cm dấu vết có dạng thẳng, 1 đầu cong. Vị trí dấu vết tại mặt trước trên của phần dưới cản trước cách dấu vết (4) 4,5cm về bên phải xe ô tô, cách mặt đỡ xe 27 cm, điểm cao nhất cách mặt đỡ xe 29,5cm. Dấu vết (7): Dấu vết trượt kích thước (9 x 7)cm. Bề mặt dấu vết có bám chất màu vàng, chiều hướng trượt từ phải sang trái, vị trí dấu vết tại mặt trước trên, mặt trước dưới và mặt dưới của phần dưới cản trước, ngay dưới dấu vết (6) cách mặt đỡ xe 24cm, điểm cao nhất cách mặt đỡ xe 28cm. Dấu vết (8): Dấu vết trượt, xước kích thước (11 x 08)cm, bề mặt dấu vết có bám chất màu xám, dấu vết này cách dấu vết (7) 1,5cm về bên phải, cách mặt đỡ xe 23 cm, điểm cao nhất cách mặt đỡ xe 27cm. Dấu vết (9): Dấu vết trượt, xước kích thước (2,5 x 2,5)cm, bề mặt dấu vết có bám chất màu đen và màu nâu vàng, dấu vết này cách dấu vết (7) 20,5cm về bên phải, cách mặt đỡ xe 26 cm, điểm cao nhất cách mặt đỡ xe 29cm. Dấu vết (10): Dấu vết trượt nằm dọc dài 3cm, rộng 1,3cm, chỗ hẹp nhất ở đầu phía dưới rộng 0,5cm. Dấu vết này cách dấu vết (7) 42cm về bên phải, cách mặt đỡ xe 24,5cm, điểm cao nhất cách mặt đỡ xe 27cm. Dấu vết (11): Dấu vết trượt, xước kích thước (02 x 02)cm, chiều từ trên xuống dưới, cách dấu vết (10) 5cm, cách mặt đỡ xe 26cm, điểm cao nhất cách mặt đỡ xe 27,5cm.

Mặt ốp nhựa tại nửa dưới cản trước tương ứng vị trí dấu vết (4) và dấu vết (6) có dấu vết vỡ mất mảnh kích thước (12,5 x 03)cm, mặt nhựa ngang trên dấu vết này có dấu vết trượt xước kích thước (9,5 x 04)cm, dấu vết cách mặt đỡ xe 32cm, điểm cao nhất cách mặt đỡ xe 36cm.

Mặt nhựa ốp biên kiểm soát trước có diện dấu vết trượt không liên tục kích thước (31 x 9)cm. Vị trí dấu vết tương ứng các chữ số 32977 và phía trên vị trí các dấu (8), (9), (10).

Mặt cản trước xung quanh lỗ móc kéo xe và dấu vết (1) có diện dấu vết bám dải dác chất màu xanh không liên tục, cách mặt đỡ xe 45,5cm, điểm cao nhất cách mặt đỡ xe 54cm.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 99H7 – 9046 xác định:

Ốp gương chiếu hậu bên trái có dấu vết vỡ mất mảnh gần như toàn bộ, khuyết toàn bộ mặt gương, khuyết ốp nhựa mặt nạ phía trước xe, vỡ mất mảnh toàn bộ cánh yếm bên phải. Mặt trước và mặt ngoài vỏ lồng máy có dấu vết trượt xước kích thước (07 x 03)cm, dấu vết cách mặt đứng xe 28cm. Mặt dưới bàn đạp phanh chân có dấu vết trượt bám dính chất màu trắng kích thước (03 x 02)cm. Mặt trước ngoài cần đạp phanh có dấu vết trượt xước kích thước (10,5 x 02)cm, dấu vết cách mặt đứng xe 21,5cm. Điểm cao nhất của dấu vết sát với bàn đạp, cách mặt đứng xe 29cm. Bàn đạp phanh này cong về sau cách bàn để chân 3,5cm. Mặt ngoài phía dưới đầu bàn để chân vị trí ngồi trước có dấu vết trượt sẫm màu kích thước (4,5 x 01)cm, dấu vết cách mặt đứng xe 21cm, điểm cao nhất cách mặt đứng xe 25,5cm. Dấu vết này cách dấu vết trượt tại cần đạp phanh nêu trên là 6,5cm. Gãy mất mảnh cần đạp khởi động, còn lại một phần đầu dưới gắn tại trục xoang cần đạp. Mặt ngoài trục xoang và phần đầu dưới cần đạp còn lại này có dấu vết trượt bám dính chất màu trắng kích thước (2,5 x 1,2)cm, dấu vết cách mặt đứng xe 22,5cm. Mặt ngoài ống xả có dấu vết bẹp lõm, trượt, bám dính chất màu trắng kích thước (07 x 04)cm, dấu vết cách mặt đứng xe 19cm, điểm cao nhất cách mặt đứng xe 23cm. Mặt ngoài khung gắn bàn để chân sau ngay phía trên vị trí ống xả có dấu vết lõm lên trên có dấu vết trượt bám dính chất màu đen và màu trắng không liên tục kích thước (06 x 06)cm, dấu vết cách mặt đứng xe 23cm, điểm cao nhất cách mặt đứng xe 55cm. Mặt ngoài bên phải ốp nhựa phía trên sườn xe dưới yên có dấu vết trượt không liên tục kích thước (5,5 x 3,5)cm, dấu vết cách mặt đứng xe 53cm, điểm cao nhất cách mặt đứng xe 56cm. Đầu bàn để chân bên trái vị trí ngồi trước có dấu vết bám dính chất màu nâu kích thước (03 x 2,5)cm. Mặt ngoài xe bên trái có dấu vết xước kích thước (22 x 03)cm. Mặt ngoài sườn xe bên trái có dấu vết xước kích thước (13 x 01)cm.

Khám nghiệm tử thi chị Nguyễn Thị Minh xác định:

Vùng chăm sát với đường giữa và trên đường chân tóc gáy 5cm có diện phù nề, bầm tím kích thước (12x 11)cm, trung tâm diện này có vết rách da nằm dọc kích thước (2,5 x 0,5)cm, bờ mép nhám nhờ. Vùng trán trên bên phải ngay dưới đường chân tóc trán, sát với đường giữa có diện sây sát da, phù nề, bầm tím kích thước (10 x 10)cm. Thành ngực vững, vùng ngực bên phải dưới núm vú phải 04cm có diện bầm tím kích thước (08 x 05)cm. Vùng hố chậu bên phải có diện sây sát da, bầm tím kích thước (07 x 05)cm. Mặt ngoài vùng mông phải có diện sây sát da, bầm tím kích thước (05 x 04)cm. Vùng thắt lưng hông bên phải cách đường giữa cột sống 08cm, ngang với gai chậu sau trên có diện sây sát da,

bầm tím kích thước (15 x 10)cm. Mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải có vết bầm tím kích thước (04 x 03)cm; mặt sau ngoài khuỷu tay phải có diện bầm tím kích thước (07 x 04)cm; mu bàn tay phải có vết sây sát da, bầm tím kích thước (03 x 02)cm. Mặt sau ngoài 1/3 dưới cánh tay trái đến mặt sau khuỷu tay trái có bầm tím kích thước (11 x 08)cm; mu bàn tay trái có diện sây sát da, bầm tím kích thước (12 x 8)cm. Mặt trước 1/3 dưới đùi phải đến đầu gối phải có diện sây sát da, kích thước (20 x 10)cm. Gãy hờ 1/3 trên đùi phải có vết bầm tím kích thước (11 x 05)cm. Mặt trước ngoài 1/3 dưới cẳng chân phải đến mu bàn chân có diện sây sát da, bầm tím không liên tục kích thước (25 x 09)cm.

Giải phẫu vùng chằm theo vết rách da thấy da, tổ chức dưới da vùng chằm bầm dập, bong tróc diện (08 x 06)cm. Vỡ xương hộp sọ vùng chằm, diện vỡ sọ đo được kích thước (05 x 03)cm, qua vết vỡ xương hộp sọ có máu chảy ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 84/KLPY-PC09 ngày 31/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị Minh là chấn thương sọ não nặng.

Tại bản kết luận giám định số 302/KLGD-PC09 ngày 05/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Mẫu máu ghi thu của chị Nguyễn Thị Minh không tìm thấy chất ma túy, không tìm thấy thành phần Ethanol (cồn).

Tại bản kết luận giám định số 303/KLGD-PC09 ngày 04/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh: Mẫu máu ghi thu của Nguyễn Kim Chiến không tìm thấy chất ma túy, có tìm thấy thành phần Ethanol (cồn).

Tại bản kết luận giám định số 74/KLGD(CH)-PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

Dấu vết lõm, trượt, xước tại mặt trước dưới cản trước của xe ô tô biển số 99A-329.77 có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt, xước tại mặt bên phải ống xả trên xe mô tô biển số 99H7-9045. Dấu vết va chạm trên xe mô tô biển số 99H7-9046 tại vị trí này có chiều từ phải sang trái, từ trước về sau.

Dấu vết trượt, bám chặt màu đen tại mặt trước dưới cản trước xe ô tô biển số 99A- 329.77, có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt tại mặt ngoài khung bàn đạp chân bên phải vị trí ngồi trước trên xe mô tô biển số 99H7 - 9046. Dấu vết va chạm trên xe mô tô biển số 99H7 -9046 tại vị trí này có chiều từ phải sang trái.

Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 99A -329.77 và xe mô tô biển số 99H7-9046 là các vị trí trên hai phương tiện được nêu tại các mục 5.1, 5.2.

Tại bản kết luận giám định số 4030 ngày 06/9/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Không phát hiện dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 03 tệp video gửi giám định.

Vận tốc của xe ô tô trước thời điểm xảy ra va chạm là 46(+/-3,6%)km/h.

Vận tốc của xe mô tô trước thời điểm xảy ra va chạm là 38 (+/-3,3%)km/h.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 186 ngày 14/10/2021, số 190 ngày 15/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND thành phố Bắc Ninh kết luận:

Giá trị thiệt hại đối với xe mô tô BKS 99H7-9046 là 2.300.000đ

Giá trị thiệt hại đối với xe ô tô BKS 99A-329.77 là 25.629.000đ.

Ngày 26/4/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ % thương tích, cơ chế hình thành thương tích đối với Nguyễn Kim Chiến, ngày 02/5/2021 đã ra quyết định dẫn giải và tiến hành dẫn giải nhưng Nguyễn Kim Chiến cương quyết từ chối giám định thương tích, việc từ chối của Chiến là hoàn toàn tự nguyện.

Ngày 25/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh đã quyết định trưng cầu giám định pháp y về tâm thần đối với Nguyễn Kim Chiến nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh ra quyết định tách vụ án hình sự liên quan đến hành vi của Nguyễn Kim Chiến để tiếp tục điều tra làm rõ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Hà và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình Nguyễn Kim Chiến, chị Nguyễn Thị Minh số tiền 300.000.000đ. Gia đình Chiến đã tự nguyện bồi thường cho bị cáo Hà về chi phí sửa chữa xe ô tô là 25.692.000đ, nay giữa bị cáo Hà và gia đình Chiến không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với xe ô tô BKS 99A-329.77 qua xác minh là tài sản của bị cáo Hà, Cơ quan CSĐT đã trả lại xe cho bị cáo Hà là phù hợp.

Đối với xe mô tô BKS 99H7 -9046, qua điều tra xác minh chiếc xe trên là của ông Nguyễn Kim Trá, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho ông Trá là phù hợp.

Đối với 01 video trích xuất từ hệ thống camera an ninh do anh Mai Văn Quang giao nộp được lưu trữ trong USB ghi lại hình ảnh vụ tai nạn giao thông, xác định là chứng cứ vụ án cần được lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi của Nguyễn Kim Chiến, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã ra quyết định khởi tố bị can, quyết định tách vụ án hình sự liên quan đến hành vi của Chiến để tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Bản cáo trạng số 76/CT-VKSNDTP ngày 11/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ng H với tội danh “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1, Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo Hà khai nhận: Toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như bản Cáo trạng truy tố bị cáo ra trước Tòa để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng người đúng tội và đúng pháp luật không có oan sai gì, khi xảy ra va chạm giữa xe ô tô của bị cáo và xe mô tô của anh Chiến bị cáo xuống xe bị cáo chủ động đón xe người đi đường để đưa nạn nhân đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Ninh, sau bị cáo lên Công an trình báo về hành vi của bị cáo. Trong quá trình điều tra bản thân bị cáo cùng gia đình đã chủ động và nhiều lần đến thăm hỏi động viên gia đình chị Minh, anh Chiến, giữa bị cáo và gia đình anh Chiến đã thỏa thuận được với nhau về bồi thường trách nhiệm dân sự cụ thể bị cáo đã bồi thường cho gia đình chị Minh và anh Chiến số tiền là 300.000.000đ nay anh Chiến cùng gia đình không có ý kiến gì về phần bồi thường dân sự, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật là được cải tạo tại địa phương và miễn hình bổ sung cho bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên bị cáo để bị cáo sử dụng.

Cũng tại phiên tòa anh Chiến cũng như anh Đông được ủy quyền điều trình bày: đã nghe rõ lời khai của bị cáo Hà tại phiên tòa hôm nay về thời gian không gian địa điểm hành vi phạm tội như bị cáo Hà khai nhận là hoàn toàn đúng, anh Chiến, anh Đông đều không có ý kiến gì, còn về phần bồi thường trách nhiệm dân sự, sau khi vụ tai nạn xảy ra bản thân bị cáo Hà đã chủ động thăm hỏi động viên gia đình và bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh Chiến chị Minh với số tiền là 300.000.000đ nay anh Chiến và anh Đông không có ý kiến gì thêm về phần bồi thường dân sự, còn về hình phạt cả anh Chiến, anh Đông đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Ông Trá trình bày: sáng ngày 07/3/2021 con trai ông là Chiến có nói với ông là mượn xe mô tô BKS 99H7 – 9046 của ông để đưa chị Minh là vợ đi khám bệnh, sau khi xảy ra va chạm tai nạn giữa gia đình ông và bị cáo Hà đã sửa chữa xe hư hỏng và đã bồi thường xong nay ông không có yêu cầu gì khác.

Đại diện VKSND thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội cùng các tình

tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã kết luận vụ án và giữ nguyên quan điểm đã truy tố đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Ng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt Hà từ 16 tháng đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 32 tháng đến 40 tháng.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Trả lại bị cáo Nguyễn Ng H 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Nguyễn Ng H.

Bị cáo nhận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Bắc Ninh, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do vậy các hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trên đều hợp pháp.

2. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Hà khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản thu giữ tài liệu đồ vật, bản kết luận giám định pháp y tử thi, biên bản định giá thiệt hại về phương tiện. Do vậy đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

3. Xét về lỗi trong vụ án này thì thấy: đây là lỗi hỗn hợp bởi lẽ giữa bị cáo và người bị hại khi đến ngã ba, ngã tư giao nhau cả bị cáo và người bị hại đều không chú ý quan sát.

4. Về nhân thân tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết giảm nhẹ thấy: bị cáo xuất thân từ gia đình nhân dân lao động, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu bị đưa ra xét xử, sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật là được cải tạo tại địa phương cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện và có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là cấm bị cáo hành nghề lái xe sau khi chấp hành xong hình phạt tù trong một thời gian nhất định xong Hội đồng xét xử thấy bản thân bị cáo không phải làm nghề lái xe mà bị cáo chỉ dùng lái xe phục vụ sinh hoạt đi lại hàng ngày của gia đình nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

5. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo Hà đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 300.000.000đ, gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm.

6. Về vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Nguyễn Ng H là của bị cáo Hà. Xét thấy cần trả lại cho bị cáo để bị cáo sử dụng là phù hợp.

7. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ng H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Ng H 16 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ng H cho UBND xã Lai Hạ, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì phải chấp hành theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS. Trả lại bị cáo Nguyễn Ng H 01 giấy phép lái xe hạng A1, B2 mang tên Nguyễn Ng H. Hiện vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh quản lý.

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ng H phải chịu 200.000đ án phí HS-ST.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tp Bắc Ninh;
- Công an thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS tp Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Trọng Thịnh

